

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: 5975 /TTr-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 19 tháng 11 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021 - 2022

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Thông báo số 59/TB-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh Đắk Nông kết luận Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 10/11/2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021 - 2022, với những nội dung sau:

I. Cơ sở pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/06/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

II. Sự cần thiết ban hành chính sách

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 về chính sách hỗ trợ kinh phí cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 về việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021. Theo đó, đã thực hiện hỗ trợ chi phí học tập cho 64.258 lượt học sinh, sinh viên, với tổng kinh phí 16.281 triệu đồng và hỗ trợ sách giáo khoa, vở viết cho học sinh phổ thông các cấp học là 174.976 học sinh, với tổng kinh phí 73.585 triệu đồng.

Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND đã được triển khai thực hiện có hiệu quả, đồng bộ, có tính khả thi cao; quá trình thực hiện đã nhận được sự đồng thuận, hưởng ứng cao của người dân, từng bước đáp ứng và giải quyết được gánh nặng, khó khăn về chi phí học tập cho học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo dân tộc thiểu số, góp phần giảm nghèo bền vững. Chính sách đã thực sự đi vào cuộc sống, tạo động lực cho hàng trăm ngàn học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn có cơ hội được đến trường, góp phần quan trọng trong việc giảm tỷ lệ học sinh bỏ học.

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19 tháng 11 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020. Theo đó, trong thời gian vừa qua Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì phối hợp các Bộ, ngành và địa phương xây dựng dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2021 - 2025, để có cơ sở Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025. Tuy nhiên, ngày 20/10/2020, tại cuộc họp trực tuyến của Quốc hội đã thống nhất chưa điều chỉnh tiền lương cơ sở và điều chỉnh chuẩn nghèo mới trong năm 2021 theo đề nghị của Chính phủ để tập trung dành nguồn lực phòng chống dịch bệnh Covid -19 và ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai, bão lũ. Do đó, trong năm 2021, công tác giảm nghèo tiếp tục áp dụng theo chuẩn nghèo đa chiều quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg và các chính sách giảm nghèo bền vững theo Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

Đến hết năm học 2020 - 2021, Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND đã hết hiệu lực thi hành; để tiếp tục triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên thuộc diện chính sách trên địa bàn của tỉnh trong năm học 2021-2022; đặc biệt, học sinh được thụ hưởng chính sách thường đang học tại các cơ sở giáo dục của tỉnh, nằm ở vùng sâu, vùng xa, vùng giáp biên giới, việc tổ chức hỗ trợ kinh phí, cấp phát sách giáo khoa, vở viết phải triển khai qua nhiều khâu, mất rất nhiều thời gian; mặt khác, yêu cầu phải cấp phát sách giáo khoa, vở viết tới tay học sinh phải hoàn thành trước ngày 15/8 (trước ngày khai giảng năm học mới). Do đó, để có cơ sở bố trí dự toán nguồn kinh phí triển khai thực hiện chính sách trong năm học 2021-2022 theo đúng quy định của Luật ngân sách Nhà nước và đảm bảo tính liên tục về chính sách hỗ trợ, trong thời gian chờ Trung ương ban hành chuẩn nghèo mới và chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững cho giai đoạn 2022-2025.

Nhằm phát triển giáo dục, đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số, tạo điều kiện cho học sinh đồng bào dân tộc thiểu số đến trường, nâng cao đời sống, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, góp phần thực hiện thành công các chương trình, mục tiêu trọng điểm của Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Nông lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Chiến lược công tác dân tộc trong giai đoạn mới. Việc ban hành Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trong năm học 2021 - 2022 là cần thiết.

III. Quá trình xây dựng dự thảo

Để tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ kinh phí cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi Nghị quyết số 31/2016/NQ-

HĐND hết hiệu lực thi hành. Ngày 04/11/2020, UBND tỉnh đã tổ chức họp thành viên UBND tỉnh thống nhất đăng ký bổ sung Nghị quyết kéo dài Nghị quyết 31/2016/NQ-HĐND trong năm học 2021 - 2022 trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp thứ 11, khóa III (tại Tờ trình số 5697/TTr-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh về việc đăng ký bổ sung Danh mục Nghị quyết trình HĐND tỉnh khóa III, kỳ họp thứ 11).

Ngày 10/11/2020, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức họp xem xét thông qua các dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 11, HĐND tỉnh khóa III. Theo đó, thống nhất bổ sung danh mục Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trong học năm học 2021 - 2022 (Tại Thông báo số 59/TB-HĐND ngày 11/11/2020 của HĐND tỉnh Đắk Nông kết luận Phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 10/11/2020).

Tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thường trực HĐND tỉnh tại cuộc họp ngày 10/11/2020, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh, UBND tỉnh thống nhất trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông đến hết năm học 2020 - 2021 tại kỳ họp thứ 11, khóa III HĐND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Đối tượng, nội dung và định mức hỗ trợ: Theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND.

2. Thời gian hỗ trợ: Năm học 2021-2022.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh đảm bảo.

- Dự kiến tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ chi phí học tập năm học 2021-2022 là 3.000.000.000 đồng (Phụ lục 01 đính kèm).

- Dự kiến tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ sách giáo khoa, vở viết năm học 2021-2022 là 14.360.540.000 đồng (Phụ lục 02 đính kèm).

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông đến hết năm học 2021 - 2022, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, KHTH, VX_(HP).

21

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Tôn Thị Ngọc Hạnh

DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ SÁCH GIÁO KHOA, VỞ VIẾT CHO HỌC SINH CHÍNH SÁCH NĂM HỌC 2021 - 2022

(Kèm theo Tờ trình số: 5915 /TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh)

Stt	Tên sách giáo khoa	Đvt	Đơn giá (đồng/đvt)	Năm học 2020-2021		Năm học 2021-2022	
				Số lượng học sinh	Thành tiền (đồng)	Số lượng học sinh	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	5	6		
I. Sách giáo khoa							
1	Sách giáo khoa lớp 1, gồm:	Bộ		3.805	2.622.511.500	3160	2.169.700.000
*	05 huyện lựa chọn Chương trình dạy và học bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống; Chân trời sáng tạo; cùng học để phát triển năng lực; Vì sự bình đẳng & dân chủ trong giáo dục", bộ 30 quyển	Bộ	729.500	1.160	846.220.000	900	656.550.000
*	01 huyện lựa chọn Chương trình dạy và học bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống; Chân trời sáng tạo; Vì sự bình đẳng & dân chủ trong giáo dục", bộ 30 quyển.	Bộ	707.500	188	133.010.000	160	113.200.000
*	01 huyện lựa chọn Chương trình dạy và học bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống; Chân trời sáng tạo; Vì sự bình đẳng & dân chủ trong giáo dục", bộ 30 quyển.	Bộ	709.500	791	561.214.500	600	425.700.000
*	01 huyện lựa chọn Chương trình dạy và học bộ sách "Kết nối tri thức với cuộc sống; Chân trời sáng tạo; cùng học để phát triển năng lực; Vì sự bình đẳng & dân chủ trong giáo dục", bộ 29 quyển.	Bộ	649.500	1.666	1.082.067.000	1500	974.250.000
2	Sách giáo khoa lớp 2: 01 bộ gồm 25 quyển	Bộ	450.900	3.113	1.403.651.700	2800	1.262.520.000
3	Sách giáo khoa lớp 3: 01 bộ gồm 27 quyển	Bộ	516.900	2.692	1.391.494.800	2400	1.240.560.000
4	Sách giáo khoa lớp 4: 01 bộ gồm 26 quyển	Bộ	522.500	2.508	1.310.430.000	2300	1.201.750.000
5	Sách giáo khoa lớp 5: 01 bộ gồm 26 quyển	Bộ	525.500	2.335	1.227.042.500	2000	1.051.000.000
6	Sách giáo khoa lớp 6: 01 bộ gồm 30 quyển	Bộ	601.900	2.201	1.324.781.900	2000	1.203.800.000
7	Sách giáo khoa lớp 7: 01 bộ gồm 30 quyển	Bộ	633.800	1.815	1.150.347.000	1600	1.014.080.000
8	Sách giáo khoa lớp 8: 01 bộ gồm 31 quyển	Bộ	664.700	1.720	1.143.284.000	1000	664.700.000
9	Sách giáo khoa lớp 9: 01 bộ gồm 32 quyển	Bộ	691.500	1.292	893.418.000	1100	760.650.000



Phụ lục tham khảo 02

DỰ TRÙ KINH PHÍ HỖ TRỢ KINH PHÍ HỌC TẬP NĂM HỌC 2021-2021

(Kèm theo Tờ trình số: 59/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020 của UBND tỉnh)

STT	Cấp học	Cơ sở để tính lấy số liệu		Số HSSV DTTS thuộc diện hộ nghèo và	Số tháng hỗ trợ (tháng)	Dự kiến kinh phí	
		Tổng số học sinh	Học sinh, sinh viên DTTS			Định mức hỗ trợ/HSSV/tháng (đồng/tháng)	Thành tiền (đồng)
1	2	3	4	6	7	8	9
	Tiểu học	66.700	25.639	3.500	9	50.000	1.575.000.000
	Trung học cơ sở	39.693	12.562	1.200	9	50.000	540.000.000
	Trung học phổ thông	18.307	4.097	450	9	50	202.500
	Học sinh trung học chuyên nghiệp	4.350	337	166	10	200.000	332.686.400
	Sinh viên cao đẳng, đại học		350	173	10	300.000	518.280.000
	Tổng cộng	129.050	42.985	5.489			2.966.168.900

2



**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2020/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày tháng 12 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông đến hết năm học 2021 - 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ về công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020.

Xét Tờ trình số...../TTr-UBND ngày..... tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về đề nghị thông qua tiếp tục thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông năm học 2021-2022; Báo cáo thẩm tra số:..... /BC-HĐND ngày tháng 12 năm 2020 của Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông đến hết năm học 2021-2022.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III, Kỳ họp thứ 11 thông qua ngày tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2020./.

Nơi nhận :

- UBTW Quốc hội; Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu;
- Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Ủy ban Dân tộc;
- Bộ Giáo dục – Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Thường trực Tỉnh ủy; Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, UBMT Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng : Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đắk Nông, Đài PT-TH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh, Trung tâm Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, HC-TC-QT.

CHỦ TỊCH

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết về việc kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021-2022

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Công văn số 2541/SLĐT BXH-BTXH&PCTN ngày 12/11/2020 về việc đề nghị thẩm định dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021-2022.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ xây dựng Nghị quyết và các văn bản, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với nội dung chính như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và sự phù hợp của nội dung dự thảo với các văn bản có liên quan

Cơ quan soạn thảo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021-2022 là phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; các văn bản có liên quan và điều kiện thực tế tại địa phương.

Tuy nhiên, đề nội dung dự thảo được hoàn thiện, phù hợp hơn, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu, chỉnh lý các nội dung sau tại dự thảo Nghị quyết:

- Tại phần căn cứ pháp lý:

+ Bổ căn cứ pháp lý “*Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 09 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021*” để phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 61 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (Căn cứ ban hành văn bản là **văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn** đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành).

+ Căn cứ cuối, viết chính xác như sau:

“*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ...; Báo cáo thẩm tra của Ban ...; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*”.

- Tên gọi dự thảo cần viết lại cho cụ thể, chính xác hơn như sau:

NGHỊ QUYẾT

Về việc kéo dài thời hạn áp dụng Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông

- Điều 1 dự thảo đề nghị cơ quan soạn thảo viết lại thống nhất với tên Nghị quyết như sau:

“**Điều 1.** Kéo dài *thời hạn áp dụng* Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh *đến hết năm học 2021-2022.*”.

- Điều 2 dự thảo, đề nghị bổ sung tên Điều là: “**Tổ chức thực hiện**”.

- Về hiệu lực của văn bản cần lưu ý: *hiệu lực của văn bản cần phải ghi rõ ngày, tháng, năm có hiệu lực trên cơ sở bảo đảm đủ thời gian để các cơ quan, tổ chức, cá nhân có điều kiện tiếp cận văn bản, các đối tượng thi hành có điều kiện chuẩn bị thi hành văn bản nhưng không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành* (theo khoản 1 Điều 151 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Điều 38 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

2. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

2.1. Đối với dự thảo Nghị quyết

Cơ quan soạn thảo cần rà soát lại lỗi chính tả cho phù hợp với ngôn ngữ tiếng Việt, đồng thời trình bày văn bản theo đúng quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Cụ thể:

- Căn cứ pháp lý cuối cùng thay dấu phẩy (,) bằng dấu chấm (.).
- Đánh số thứ tự trang văn bản theo đúng quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: *Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản.*
- Viết chính xác từ “**Đắk Nông**” thay cho “**Đăk Nông**”.
- Địa danh và ngày, tháng, năm ban hành văn bản được đặt dưới ở giữa, cân đối so với Quốc hiệu và Tiêu ngữ.
- Tại phần Nơi nhận, sửa “*Trung tâm lưu trữ tỉnh*” thành “*Trung tâm lưu trữ - Sở Nội vụ*”.
- Trình bày canh lề đúng quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

2.2. Đối với dự thảo Tờ trình

- Nội dung Tờ trình cần trình bày theo Mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Đối với hồ sơ gửi kèm Tờ trình, đề nghị đầy đủ theo quy định tại khoản 1 Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.
- Thể thức, kỹ thuật trình bày thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác văn thư (đánh số trang, canh lề,...).

3. Kết luận chung

Dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 9 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021 được HĐND tỉnh xem xét ban hành là đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn địa phương. Tuy nhiên, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu kỹ những nội dung đã nêu trong Báo cáo thẩm định này, từ đó tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo theo

đúng quy định tại khoản 5 Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 trước khi trình UBND tỉnh theo quy định tại Điều 122 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trên đây là báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết kéo dài thời gian thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06 tháng 09 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông từ năm học 2016-2017 đến năm học 2020-2021, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, thực hiện đúng theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở LĐ-TB&XH (t/h);
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VBPPPL (Nh).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Hiếu

Số: 986/VPUBND-KGVX

Đắk Nông, ngày 13 tháng 11 năm 2020

BÁO CÁO THẨM TRA
hồ sơ dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện
Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của HĐND tỉnh

Kính gửi: Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh

Ngày 12/11/2020, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có Tờ trình số 2541/TTr-LĐTĐBXH về việc đề nghị kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của HĐND tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo tỉnh Đắk Nông trong năm học 2021 - 2022;

Sau khi nghiên cứu, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo một số nội dung trọng tâm liên quan đến dự thảo Nghị quyết như sau:

1. Tính pháp lý của dự thảo Nghị quyết

Đến hết năm 2020, Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND sẽ hết hiệu lực thi hành.

Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trên cơ sở các quy định sau:

- Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
- Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/06/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược về công tác dân tộc;
- Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 - 2020.

Trong đó, Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg là văn bản chính yếu, làm cơ sở chính cho việc xây dựng Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND (sẽ báo cáo giải trình cụ thể lý do tại khoản 2 của Công văn này).

2. Sự cần thiết xây dựng dự thảo Nghị quyết

Chính sách dân tộc luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành chủ trương, chính sách để triển khai thực hiện, đặc biệt là trong lĩnh vực giáo dục.

Do Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND sẽ hết hiệu lực thi hành vào tháng 12/2020, vì vậy cần thiết phải ban hành Nghị quyết mới để thay thế, nhằm hỗ trợ kinh phí học tập, sách giáo khoa, vở viết cho học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo và phù hợp với chủ trương, chính sách chung của Đảng, Nhà nước và của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh.

Tuy nhiên, tại kỳ họp thứ 10 của Quốc hội (chiều 20/10/2020), Quốc hội đã đồng ý với đề nghị của Chính phủ về việc chưa ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn mới nhằm tập trung nguồn lực quốc gia để phát triển kinh tế - xã hội và phòng, chống dịch Covid-19. Do đó, năm 2021 công tác giảm nghèo tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg.

Vì vậy, chưa có cơ sở về chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn mới để xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND.

Trong khi chờ Trung ương ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn mới và để tránh gián đoạn việc triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo theo Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trong năm học 2021 - 2022, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh việc kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trong năm học 2021 - 2022 là phù hợp với chủ trương, chính sách của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh Đắk Nông.

3. Về trình tự, thủ tục xây dựng dự thảo Nghị quyết

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND trong năm học 2021 - 2022 theo quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và đã có văn bản thẩm định của Sở Tư pháp.

4. Nội dung dự thảo Nghị quyết

Kéo dài Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND ngày 06/9/2016 của HĐND tỉnh.

5. Ý kiến của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

Văn phòng UBND tỉnh thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã chủ trì xây dựng.

Trên đây là báo cáo thẩm tra hồ sơ dự thảo Nghị quyết kéo dài thực hiện Nghị quyết số 31/2016/NQ-HĐND. Văn phòng UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Thành viên UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX_(HP).

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Người ký: Văn phòng
Ủy ban Nhân dân
Email:
vpubnd@daknong.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Đắk
Nông
Thời gian ký:
13.11.2020 08:30:52
+07:00